

Số: 880/2020/QĐ-DHBB

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
của Trường Đại học Hòa Bình

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ vào Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 28/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Hòa Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐT ngày 24/11/2020 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-HĐT ngày 01/10/2020 của Hội đồng trường về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình nhiệm kỳ 2020-2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị, Hội đồng thi đua khen thưởng, Trưởng các đơn vị thuộc trường, các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT HĐT (để b/c);
- Lưu VT.



QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 880/2020/QĐ-DH&HB
ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Hòa Bình bao gồm nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng, thủ tục, hồ sơ xét thi đua khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể; hành vi vi phạm, xử lý hành vi vi phạm; khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng...

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tập thể, cá nhân, đơn vị có liên quan thuộc và trực thuộc Trường Đại học Hòa Bình.

1. Đối tượng thi đua gồm:

- Cá nhân: Cán bộ, giảng viên, nhân viên (CBGVNV) đang công tác tại Trường
- Tập thể: Trường, các đơn vị thuộc và trực thuộc trường, các Phòng, Khoa, Viện, Trung tâm, Văn phòng đại diện, các tổ chức đoàn thể và đơn vị tương đương trong Nhà trường.

2. Đối tượng xét khen thưởng bao gồm:

- Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này, nếu có thành tích đều được khen thưởng theo quy định của Quy chế này;

b) Các tập thể, cá nhân lập được thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất, có phẩm vi ảnh hưởng lớn trong toàn trường, có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương hoặc có công lao đóng góp phát triển sự nghiệp giáo dục của đất nước;

c) Có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan, tổ chức, đoàn thể

3. Quy định về xét thi đua

- Theo khoản 2 Điều 2 và đối tượng nghỉ thai sản theo quy định được tính để

bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp:

- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng;
- Đang trong thời gian tập sự, thử việc;
- Trong 01 năm học nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên;
- Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
- Không đăng ký thi đua.

Điều 3. Mục tiêu công tác thi đua, khen thưởng

3.1. Mục tiêu công tác thi đua: Khuyến khích, động viên tập thể, cá nhân tự giác tham gia phong trào thi đua do Trường phát động, tạo môi trường, động lực thi đua, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

3.2. Mục tiêu công tác khen thưởng: Ghi nhận, vinh danh thành tích của tập thể, cá nhân tích cực tham gia các phong trào thi đua, đóng góp vào sự phát triển chung của Nhà trường.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

4.1. Nguyên tắc thi đua

a) Thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

b) Tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua phải đăng ký thi đua từ đầu năm học, không đăng ký thi đua thì không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

4.2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Khen thưởng phải được thực hiện chính xác, công khai, công bằng và kịp thời; phải đạt được các tiêu chuẩn quy định cho từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Kết hợp giữa động viên tinh thần với khuyến khích vật chất.

d) Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động và có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.

e) Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

f) Tập thể và cá nhân không có báo cáo thành tích, sáng kiến, cải tiến của cá nhân, tập thể hoặc có nhưng không được nghiệm thu, đánh giá có hiệu quả thì không được dùng làm căn cứ để xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

g) Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

h) Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, những người tốt, việc tốt tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương. Trường các đơn vị, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia đăng ký thi đua và không cần phải đợi đến lúc tổng kết thi đua.

Điều 5. Những hành vi không được làm

Nghiêm cấm các hành vi sau đây trong công tác thi đua khen thưởng:

- a) Tổ chức thi đua, khen thưởng trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Trường; lợi dụng thi đua, khen thưởng để vụ lợi.
- b) Cản trở hoặc ép buộc tham gia các phong trào thi đua.
- c) Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong công tác thi đua, khen thưởng.
- d) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định khen thưởng trái pháp luật, các quy định của Trường.
- e) Lãng phí tài sản của Trường và các đơn vị khác trong công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 6. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

- a) Nội dung, các quy định của phong trào thi đua.
- b) Đăng ký tham gia thi đua.
- c) Thành tích thi đua của các cá nhân, tập thể.
- d) Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

2. Căn cứ xét khen thưởng

- a) Tiêu chuẩn khen thưởng.
- b) Phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích.
- c) Trách nhiệm và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

Chương II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- Tập thể lao động tiên tiến.
- Tập thể lao động xuất sắc.

Điều 8. Quy định tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” (LĐTT) được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau (được công nhận không quá 70% trên tổng số người lao động của đơn vị):

1.1 Tiêu chuẩn chung

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế, nội quy, quy định của Nhà trường; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua, các hoạt động xã hội, đoàn thể.
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- d) Phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.
- e) Đạt từ 70 điểm trở lên.

1.2. Tiêu chuẩn cụ thể

a) Đối với giảng viên

- Tích cực tham gia phong trào thi đua.
 - Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy được phân công theo đúng quy định và tiến độ (lịch trình) giảng dạy của Trường.
 - Có số giờ giảng vượt định mức theo thông tư của Bộ Giáo dục & Đào tạo và theo Quy định của Nhà trường ban hành.
 - Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy đáp ứng yêu cầu không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.
 - Hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo Quy định của Nhà trường.
 - Hướng dẫn sinh viên hoàn thành đúng thời hạn tiểu luận, bài tập lớp, khóa luận, đồ án, luận văn tốt nghiệp.
 - Không vi phạm quy định đạo đức nhà giáo trong khi thi hành nhiệm vụ.

b) Đối với cán bộ, nhân viên các phòng, ban

- Đảm bảo thời gian làm việc trong năm theo quy định Quy chế làm việc của Nhà trường.
 - Hoàn thành định mức và chất lượng công việc được giao đúng tiến độ thời gian; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp.
 - Có trách nhiệm trong công việc, thường xuyên cải tiến nâng cao hiệu quả công việc.
 - Thực hiện phối hợp công việc với đồng nghiệp trong và ngoài đơn vị; Có cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động.
 - Thực hiện tiết kiệm (điện, nước, vật tư...); giữ gìn an ninh trật tự công cộng, vệ sinh môi trường.

c) Đối với cán bộ quản lý

Áp dụng cho Ban Giám hiệu; Trưởng, phó các đơn vị thuộc và trực thuộc trường, Trưởng, Phó Bộ môn, Trưởng, phó các nhóm nghiên cứu.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị theo đúng chức trách, thẩm quyền được giao; hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ công tác, chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, giữ gìn sự đoàn kết, đạo đức nghề nghiệp trong đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực; quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, tài chính trong đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

- Thực hành tiết kiệm trong đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

- Gương mẫu trong làm việc, trong lối sống, không tham ô lãng phí, được quần chúng tín nhiệm; quan tâm, chăm lo đời sống cho người lao động.

- Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, đoàn kết, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có phong trào thi đua tốt.

- Đơn vị trực tiếp quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên và không có cán bộ, nhân viên nào vi phạm kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (được công nhận không quá 10% trên tổng số “Lao động tiên tiến” của toàn trường) được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Tiêu chuẩn chung

- Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đạt 90 điểm trở lên.

2.2. Tiêu chuẩn cụ thể

a) Đối với giảng viên

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới vào giảng dạy nhằm đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy nâng cao hiệu quả đào tạo hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng Khoa học trường nghiệm thu.

- Có sáng kiến, cải tiến được ứng dụng có hiệu quả trong thực tiễn được Hội đồng khoa học, sáng kiến Nhà trường công nhận.

- Chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên được nghiệm thu, đánh giá đạt loại khá trở lên.

- Chủ biên giáo trình, sách tham khảo, chuyên khảo được xuất bản tại nhà xuất bản quốc gia.

- Có tối thiểu 2 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành có uy tín được Hội đồng Khoa học nhà trường công nhận.

b) Đối với cán bộ, nhân viên các phòng

- Có giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác.

- Chủ trì hoặc trực tiếp biên soạn văn bản quản lý; xây dựng các đề án, dự án về công tác quản lý và hoạt động chuyên môn được áp dụng có hiệu quả.

- Đổi mới lề lối công tác, hợp lý hóa công việc, giảm thủ tục phiền hà góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả công tác.

- Có sáng kiến cải tiến nâng cao hiệu quả công tác được Hội đồng Thi đua - Khen

thưởng Trường đánh giá đạt loại khá trở lên hoặc chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

c) *Đối với cán bộ quản lý*

Đơn vị trực tiếp quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên và không có cán bộ, nhân viên nào vi phạm kỷ luật từ hình thức khiếu trách trở lên.

Hàng năm phải có các công trình nghiên cứu đăng trên các tạp chí chuyên ngành hoặc các sản phẩm nghiên cứu khác (sách chuyên khảo, giáo trình, đề tài NCKH các cấp đã được nghiệm thu).

2.3. *Quy định về bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”*

Cá nhân phải có thâm niên công tác từ ít nhất 01 năm trở lên (kể từ khi hết tập sự hoặc thử việc) mới được tham gia bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

3. Tiêu chuẩn Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

3.1. *Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”* được xét tặng cho cá nhân

- a) Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” 03 lần liên tục.
- b) Có thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác hoặc đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với Bộ và được Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Bộ xem xét, công nhận.

3.2. *Cá nhân đạt một trong các thành tích sau* được thay thế tiêu chuẩn có sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.

- a) Tham gia biên soạn chương trình, tài liệu đã được nghiệm thu, được người có thẩm quyền xác nhận.
- b) Chủ biên 01 sách chuyên khảo được sử dụng trong giảng dạy.
- c) Chủ biên 01 giáo trình hoặc đồng chủ biên 02 giáo trình môn học được sử dụng trong giảng dạy.
- d) Tác giả chính 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế nằm trong danh mục ISI hoặc Scopus.

4. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

- a) Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” 02 lần liên tiếp.
- b) Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

c) Việc xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Bộ thực hiện.

Điều 9. Quy định tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể

1. *Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”* được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Có đăng ký danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” từ đầu năm học.

- b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.
- c) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả.
- d) Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
- e) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể tiêu biểu trong số tập thể LĐTT (không quá 20%) và đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- b) Có cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS và không có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
- c) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Nhà trường quy định.
- d) Danh hiệu “ Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng theo năm học và chỉ xét tặng cho các tập thể phòng, khoa, viện, trung tâm, văn phòng. Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường quyết định.

Điều 10. Tặng thưởng Bằng khen, Giấy khen

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT.

b) Bằng khen của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.
- b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.
- c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, có 05 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

3. Giấy khen của Hiệu trưởng

3.1. Đối với cá nhân

- a) Có thành tích đột xuất trong năm học.
- b) Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học.
- c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao (Lựa chọn trong số các cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học của đơn vị không liên tục trong 2 năm liền)

3.2. Đối với tập thể

- a) Có thành tích đột xuất trong năm học.
- b) Đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc.

3.3. Các hình thức khen thưởng khác

Thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn của Nhà nước và các quy chế, quy định của Nhà trường.

Điều 11. Thẩm quyền quyết định thi đua, khen thưởng

- a) Chính phủ quyết định tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”.
- b) Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.
- c) Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định tặng bằng khen “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.
- d) Hiệu trưởng quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”; “Tập thể lao động tiên tiến”; “Tập thể lao động xuất sắc” và các hình thức khen thưởng khác của Nhà trường; quyết định tặng giấy khen cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các phong trào thi đua.

Chương III

HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG

Điều 12. Hội đồng Thi đua-Khen thưởng

1. Hội đồng thi đua-Khen thưởng cấp Trường

Do Hiệu trưởng quyết định thành lập, Hiệu trưởng quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng

- a) Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trường có số lượng thành viên là số lẻ từ 09 đến 15. Thành phần Hội đồng thi đua, khen thưởng Nhà trường gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Đại diện cấp ủy cùng cấp, Trưởng phòng HCTCQT, Trưởng phòng KHTC, Trưởng phòng Đào tạo, Chủ tịch công đoàn trường, Bí thư đoàn thanh niên, cán bộ chuyên quản về công tác thi đua...

- b) Chức năng, nhiệm vụ: Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trường có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng trong lĩnh vực Thi đua, Khen thưởng; đề ra chủ trương, chính sách phát triển công tác thi đua, tổ chức các phong trào thi đua, chỉ đạo

nghiệp vụ Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp dưới và xét duyệt các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo phân cấp.

c) Hội đồng thi đua, khen thưởng có nhiệm vụ xem xét, đánh giá kết quả thi đua của các tập thể, cá nhân dựa trên kết quả đánh giá của từng đơn vị.

Chương IV

QUY TRÌNH THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 13. Quy trình đăng ký và xét thi đua, khen thưởng

1. Bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng

Kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự: Bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

2. Đăng ký thi đua, khen thưởng

Các tổ chức, cá nhân muốn phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua thì vào đầu năm học phải đăng ký với Hội đồng Thi đua- Khen thưởng cấp Trường thông qua phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị.

3. Xét thi đua, khen thưởng

Cuối mỗi năm học, các đơn vị họp xét và đề nghị lên Hội đồng TĐKT cấp Trường. Các cuộc họp bình xét danh hiệu TĐKT được coi là hợp lệ khi có sự tham gia của ít nhất 2/3 số thành viên của đơn vị.

4. Đề nghị thi đua, khen thưởng

Tập thể, cá nhân được đề nghị xét thi đua, khen thưởng cấp Trường và đề nghị khen thưởng cấp Bộ trở lên phải được ít nhất 2/3 số thành viên trở lên trong đơn vị đồng ý.

5. Xét duyệt thi đua, khen thưởng

Hội đồng TĐKT cấp Trường họp xét các danh hiệu TĐKT. Thông báo công khai kết quả bình xét của Hội đồng TĐKT cấp Trường tới các đơn vị và toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên để lấy ý kiến phản hồi (nếu có).

Hội đồng TĐKT Trường gửi hồ sơ, báo cáo lên Hội đồng TĐKT Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét, công nhận danh hiệu, hình thức thi đua, khen thưởng từ cấp Bộ trở lên đối với những tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn.

Điều 14. Hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua

a) Báo cáo tổng kết năm học của đơn vị.

b) Phiếu đánh giá chấm điểm của từng cá nhân có chữ ký của thủ trưởng đơn vị.

+ Mẫu 04 đối với CBNV phòng ban, Viện, Trung tâm, Văn phòng.

+ Mẫu 04 đối với cán bộ giảng dạy và giảng viên.

c) Biên bản họp của đơn vị (ghi rõ nội dung bình xét danh hiệu thi đua) (Đối với

giảng viên có bảng thống kê định mức giờ (Giảng dạy, NCKH, Hoạt động khác).

d) Danh sách đề nghị xét công nhận các danh hiệu thi đua và đề nghị khen thưởng của tập thể - cá nhân của các đơn vị, có ý kiến của khối thi đua; hồ sơ và báo cáo thành tích của các danh hiệu thi đua.

e) Chứng nhận nghiệm thu hoặc công nhận đối với sáng kiến, đề tài trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hay phát minh, sáng chế, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc sáng tác, sáng tạo có xác nhận của Viện Nghiên cứu khoa học Nhà trường.

f) Trường hợp đề nghị tặng huân chương, huy chương, danh hiệu vinh danh dự nhà nước “Cờ thi đua Chính phủ”, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ phải có ý kiến của cơ quan, tổ chức ở trung ương có liên quan hoặc Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

g) Hồ sơ và các báo cáo thành tích cho các danh hiệu thi đua, khen thưởng bậc cao và có ý kiến của thủ trưởng đơn vị.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất

2.1. Điều kiện

Những trường hợp có đủ điều kiện sau đây được đề nghị khen thưởng đột xuất.

a) Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng.

b) Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác, lao động, học tập.

c) Thành tích, công trạng rõ ràng.

2.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất.

a) Tờ trình của phòng/khoa/viện/trung tâm/vp.

b) Bản tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân, trong đó có ý kiến của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản theo quy định của Luật TĐKT.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị.

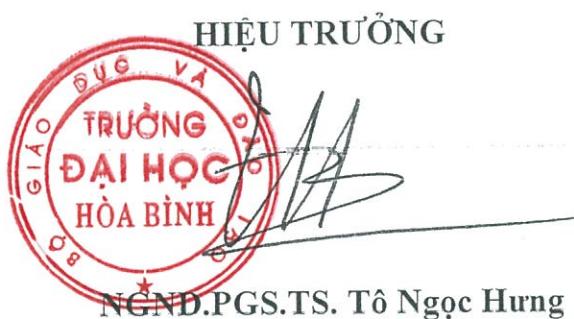
a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong trường tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

b) Hàng năm, đề xuất Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; công nhận các danh hiệu thi đua và quyết định tặng giấy khen và các danh hiệu thi đua cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích cao trong phong trào thi đua của trường.

3. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn các quy định về công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của đơn vị mình.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

- a) Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- b) Thủ trưởng các đơn vị, Hội đồng Thi đua Khen thưởng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
- c) Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Nhà trường (qua phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị) để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng, xem xét, quyết định./.





Mẫu 01 - Bản đăng ký thi đua

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH
ĐƠN VỊ....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA
(*Năm học*)

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Hòa Bình

- Căn cứ Điều 20 Luật Thi đua - Khen thưởng về danh hiệu thi đua đối với cá nhân; đối với tập thể;
- Căn cứ Điều 23, Điều 24, Điều 27, Điều 28 về tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với cá nhân; đối với tập thể;
- Căn cứ nội dung Hội nghị CBGVNV và tổng kết năm họcngày.... tháng ... năm

Sau khi nghiên cứu, quán triệt nội dung các văn bản trên, tập thể cán bộ Phòng/Khoa.... nhất trí đăng ký với Hội đồng thi đua khen thưởng Trường các danh hiệu sau:

I. Đối với tập thể: Danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc

Danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến

II. Đối với cá nhân

T T	Họ và tên	Danh hiệu đăng ký		Chữ ký
		CSTDGS	LĐTT	
1				
2				
3				

Tập thể đơn vị chúng tôi quyết tâm thi đua, đoàn kết xây dựng đơn vị xây dựng nhà trường lớn mạnh, đăng ký các danh hiệu thi đua nêu trên, đề nghị Hội đồng Thi đua Khen thưởng Trường ghi nhận để làm căn cứ bình xét thi đua.

TRƯỜNG PHÒNG/KHOA



TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày.....tháng.....năm 20

**BÁO CÁO TỔNG KẾT THI ĐUA NĂM HỌC 20 - 20
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 20 - 20**
Đơn vị:

I. Đánh giá kết quả hoạt động thi đua năm 20 - 20

1. Đặc điểm tình hình đơn vị: thuận lợi, khó khăn
2. Kết quả đạt được/chưa được
 - 2.1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
 - 2.2. Thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn (theo chức năng, nhiệm vụ được giao).
 - 2.3. Thi đua trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và phát triển đội ngũ.
 - 2.4. Thi đua rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống.
 - 2.5. Đánh giá kết quả công tác xây dựng và nhân điển hình tiên tiến tại đơn vị.
 - 2.6. Tham gia các hoạt động văn hóa - thể thao, hoạt động đoàn thể, công tác xã hội.
3. Đánh giá chung kết quả thực hiện:
 - Ưu điểm
 - Tồn tại hạn chế và bài học kinh nghiệm
4. Kiến nghị, đề xuất

II. Phương hướng nhiệm vụ năm 20 - 20

1. Chuyên môn giảng dạy & NCKH
2. Đào tạo đội ngũ giảng viên
3. Công tác sinh viên
4. Các phong trào

III. Tự xếp loại: Tập thể Lao động tiên tiến/xuất sắc

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Mẫu số 03. Biên bản họp tổng kết công tác thi đua



ĐẠI HỌC HÒA BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐƠN VỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**BIÊN BẢN HỌP TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA
NĂM HỌC 20..-20...**

Hôm nay, ngàytháng năm 20....

Tại:

Đơn vị:..... Tổ chức họp bình xét thi đua

Tổng số cán bộ, giảng viên:.....người, số có mặt:.....số vắng
mặt:.....(lý do vắng mặt)

I. TÓM TẮT THÀNH TÍCH CHUNG CỦA ĐƠN VỊ

1. Về thực hiện nhiệm vụ giảng dạy/công tác:
2. Thực hiện nhiệm vụ NCKH
3. Học tập, bồi dưỡng;
4. Tham gia các hoạt động đoàn thể
5. Chấp hành kỷ luật

II/ ĐỀ NGHỊ XÉT DUYỆT THI ĐUA

1. Tập thể: Đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng:

- *Danh hiệu thi đua:*

TT	Nội dung	Danh hiệu		Tỷ lệ bầu/biểu quyết	Ghi chú
		TTLĐTT	TTLĐXS		
1	Nguyễn Văn A				

- *Hình thức khen thưởng*

TT	Nội dung	Bằng khen			Tỷ lệ bầu/biểu quyết	Ghi chú
		Giấy khen HT	Bằng khen Bộ GD&ĐT	Bằng khen của TT		

1	Nguyễn Văn A					

2. Cá nhân: Đề nghị xét công nhận danh hiệu Thi đua và khen thưởng như sau:

2.1. Danh hiệu thi đua

TT	Nội dung	Danh hiệu		Tỷ lệ bầu/biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
		LĐTT	CSTĐCS			
1	Nguyễn Văn A					

2.2. Hình thức khen thưởng

TT	Nội dung	Bằng khen			Tỷ lệ bầu/biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
		Giấy khen HT	Bằng khen Bộ GD&ĐT	Bằng khen của thủ tướng			
1	Nguyễn Văn A						

THƯ KÝ

TRƯỞNG ĐƠN VỊ



**PHIẾU ĐÁNH GIÁ THI ĐUA- KHEN THƯỞNG NĂM HỌC
CHO CBNV, NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔI PHÒNG, BAN**

Họ và tên cán bộ.....

Học hàm, Học vị:.....;

TT	Tiêu chuẩn	Điểm	Cá nhân tự đánh giá	Đơn vị đánh giá
	Tiêu chuẩn 1: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao	40		
1	Hoàn thành đủ số giờ làm việc hành chính quy định trong năm.	10		
2	Hoàn thành tốt các công việc được giao trong năm, tháng, tuần và hàng ngày đúng thời gian quy định (Nếu trễ hạn, bị trừ 2 điểm cho một lần trễ hạn)	10		
3	Có kế hoạch, hồ sơ tổ chức, theo dõi công việc hàng ngày, tuần, tháng, năm.	5		
4	Chấp hành kỷ luật lao động và sự phân công, điều động của lãnh đạo đơn vị	5		
5	Có sự phối hợp, hỗ trợ đồng nghiệp trong đơn vị và trong Nhà trường. Không bị các đơn vị trong và ngoài trường và CBGV, sinh viên phản nàn về lè lối, phuong pháp làm việc.	5		
6	Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước, Nhà trường (Có số lần đi muộn về sớm có báo cáo, không quá 03 lần/năm;)	5		
7	Vắng họp phòng, trường và sinh hoạt chuyên môn không có lý do 02 lần/năm học	0		
	Tiêu chuẩn 2: NCKH, sáng kiến, cải tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật học tập nâng cao trình độ.	20		
1	Có kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ hiệu quả đối với công việc; cập nhật các văn bản chuyên môn liên quan đến công việc, tự nghiên cứu tài liệu nâng cao nghiệp vụ công tác của bản thân.	10		
2	Có công trình khoa học, hoặc sáng kiến cải tiến tăng năng suất, chất lượng hiệu quả công tác trường được Hội đồng khoa học trường hoặc tương đương trao lên công nhận; chủ trì hoặc cùng tham gia soạn thảo văn bản quy phạm của trường trình Lãnh đạo ký ban hành (Điều bắt buộc đối với CSTDCS);	10		
	Tiêu chuẩn 3: Chính trị, đạo đức	30		
	Giúp mẫu chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, Pháp luật của Nhà nước và quy định của Nhà trường, tích cực đấu tranh với các biểu hiện vi phạm các quy định của nhà trường	10		
	Có ý thức tiết kiệm, lối sống lành mạnh, tác phong mẫu mực. Không vi phạm các điều cấm CBNV trong khi thi hành nhiệm vụ, quy định đạo đức Nhà trường.	10		
	Tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị, hoạt động phong trào do đơn vị và Nhà trường tổ chức: VH; VN, TDTC và hoạt	10		

	động khác		
	Tiêu chuẩn 4: Có thành tích nổi bật được Nhà trường hoặc các cấp công nhận	10	
	Bản thân đạt giải, có huy chương, giấy khen, bằng khen của Trường, của các Hiệp hội, Tổ chức chính trị, xã hội các cấp trao tặng.	5	
	Bản thân tham mưu hoặc phục vụ tốt các công việc của Trường	5	
Tổng cộng		100	

B. Danh hiệu thi đua năm học

- Tự đánh giá: Trưởng đơn vị xếp loại
- Tập thể đánh giá:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Xếp hạng thành tích: (của quản lý trực tiếp)

Xuất sắc (XS): ≥ 90 điểm; Khá: $\geq 70 - 89$ điểm;

Trung bình: $\geq 50-69$ điểm; Kém < 50 điểm



Mẫu 05 - Phiếu đánh giá hiệu quả công việc cho cán bộ, giảng viên khối giảng dạy

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG NĂM HỌC.....
CHO CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN KHỐI GIẢNG DẠY**

Họ và tên giảng viên.....

Học hàm, Học vị:.....;

Đối tượng được giảm giờ giảng dạy:.....

Định mức giờ chuẩn theo chức danh: Giảng dạy.....; NCKH.....;

Hoạt động CM và nhiệm vụ khác.....

Trong năm học:

Số giờ đã giảng dạy:...../số giờ định mức; Tỷ lệ:.....%;

Số giờ NCKH đã thực hiện...../số giờ định mức, Tỷ lệ:.....%;

Số giờ hoạt động chuyên môn và các nhiệm vụ khác đã thực hiện...../số giờ định mức.

(Trong đó: *Coi thi.....; chấm thi.....; GVCN, cố vấn học tập.....;*

Kiêm trợ lý khoa.....; Học tập.....; Hoạt động khác.....)

TT	Tiêu chuẩn	Điểm	Cá nhân tự đánh giá	Đơn vị đánh giá
Tiêu chuẩn 1: Giảng dạy		30		
1	Hoàn thành khối lượng giảng dạy theo quy định của Nhà trường. Trừ trường hợp thiếu giờ do khách quan (Điều bắt buộc đối với LĐTT)	5		
2	Có hồ sơ giảng viên: Kế hoạch giảng dạy; Đề cương chi tiết; Đề cương bài giảng; Số dự giờ; số theo dõi học tập sinh viên, số điểm bộ phận (<i>Thiếu mỗi nội dung trừ 1 điểm</i>)	5		
3	Tiết trình giảng dạy theo đúng kế hoạch, lịch trình, đề cương chi tiết	5		
4	Tham gia hội giảng, đăng ký dạy tốt; dự và đánh giá giờ giảng của đồng nghiệp; dự giờ đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề của bộ môn. (<i>Thiếu mỗi hoạt động trừ 1 điểm</i>)	5		
5	Đánh giá điểm môn học theo đúng đề cương chi tiết; thực hiện đúng quy chế coi thi, chấm thi kết thúc học phần.	5		
6	Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định Bộ GD&ĐT; của Nhà trường và đơn vị về chuyên môn, giờ giấc làm việc (<i>Đến trễ về sớm (quá 10 phút) mỗi lần trong giờ dạy thì trừ 1 điểm; Nếu nghỉ dạy một buổi không lý do; trễ giờ coi thi mỗi lần trừ 2 điểm</i>)	5		
7	Giảng viên không hoàn thành công tác chủ nhiệm - CVHT	0		
8	Giảng viên nghiên cứu khoa học không hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo quy định.	0		
Tiêu chuẩn 2: Nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ		30		
1	Có báo cáo chuyên đề, bài viết đăng ký yếu hoặc tham gia hội thảo khoa học cấp Trường (khoa), Thành phố, Bộ; Đề tài NCKH cấp khoa; hướng dẫn thành công NCKH của sinh viên được Hội đồng khoa học nghiệm thu.	5		

2	Có sáng kiến kinh nghiệm, đề tài NCKH cấp cơ sở hoặc tương đương; có các cuộc thi hoặc biểu diễn nghệ thuật cấp trường (Điều bắt buộc đối với CSTĐ); có bài viết nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học trường và các tạp chí trong nước;	10		
3	Có giáo trình được phép xuất bản; công trình khoa học, bài viết nghiên cứu đăng trên tạp chí quốc tế hoặc kỹ yếu hội thảo khoa học quốc tế; đề tài NCKH cấp thành phố, Bộ được Hội đồng KH công nhận; Tham gia các cuộc thi nghệ thuật, biểu diễn, triển lãm cấp Bộ, Trung ương.	15		
Tiêu chuẩn 3: Chính trị đạo đức		25		
1	Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của nhà trường. Tích cực đấu tranh với các biểu hiện vi phạm các quy định của nhà trường.	10		
2	Có ý thức tiết kiệm của công; lối sống lành mạnh, tác phong sư phạm mẫu mực. Không vi phạm các điều cấm trong Quy định đạo đức Nhà giáo trong khi thi hành nhiệm vụ	10		
3	Tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị, sinh hoạt cơ quan, phong trào do tổ, khoa hoặc Nhà trường tổ chức: VH, VN, TDTT; hoạt động xã hội;....	5		
4	Vắng họp, sinh hoạt chuyên môn không lý do 02 lần/năm học	0		
Tiêu chuẩn 4: Tự bồi dưỡng và những thành tích nổi bật được Nhà trường hoặc các cấp công nhận.		15		
1	Tham gia đầy đủ các lớp tuân huân chuyên môn của trường, bộ, ngành tổ chức.	5		
2	Huấn luyện sinh viên đạt giải trong các kỳ thi của sinh viên cấp Trường, Bộ, TP.	5		
3	Bản thân có bằng khen, giấy chứng nhận của Nhà trường, TP, Bộ GD&ĐT và các tổ chức xã hội của các cấp về các hoạt động chuyên môn, chính trị, xã hội. Hoàn thành công việc về các hoạt động khác theo định mức công việc đối với giảng viên.	5		
Tổng cộng		100		

B. Danh hiệu thi đua năm học

- Tự đánh giá: Trưởng Khoa xếp loại
- Tập thể đánh giá:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu đánh giá này phải kèm theo các minh chứng.
- Xuất sắc: ≥ 90 Điểm;
- Khá: ≥ 70 – 89 Điểm;
- Trung bình: ≥ 50– 69 Điểm;
- Kém: < 50 Điểm;